TAND TỈNH TH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TAND TP TH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 399/2019/HSST.
Ngày: 12/08/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Huy

2. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan cán bộ toà án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên toà: Ông Bùi Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 399/2019/HSST ngày 17/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 413/2019/QĐXXST ngày 29/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: La Văn T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1992.

Tên gọi khác: Tý Giới tính: Nam

HKTT: Không xác định.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Làng Phẩy, xã Sơn Phú, huyện Định Hóa, tỉnh TH.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp, nơi làm việc: Không; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1948. Trú tại: xã Vân Sơn, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; Con bà: La Thị L, (Đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Tại Quyết định số 121/2017/QĐ-TA ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân TP TH, tỉnh TH đưa La Văn T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc: 12 tháng

tính kể ngày bị tạm giữ để đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đã chấp hành xong ngày 04/01/2019

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2019 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

*** Người làm chứng**: Nguyễn Văn Tg, sinh năm 1960. (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 16, phường Quang Vinh, thành phố TH, tỉnh TH;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 10/4/2019, tổ công tác Công an phường Quang Vinh, thành phố TH tuần tra tại khu vực nhà hoang thuộc tổ 05 của phường thì phát hiện 01 (một) nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy . Tổ công tác tiến hành kiểm tra , nam thanh niên khai nhận họ tên La Văn T. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng đang cất giấu dưới hàng gạch của nhà hoang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với La Văn T và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắ ng trong 01 gói giấy bạc màu trắng thu giữ của La Văn T là: **0,197 gam**. Niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 646/KL-PC09 ngày 19/4/2019 và bản kết luận giám định số 927/KL-KTHS ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là **0,197 gam.**

Tại cơ quan điều tra, La Văn T khai nhận: T là người nghiện ma túy nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/4/2019, T đi bộ một mình đến khu vực bến xe khách TH cũ thuộc phường Quang Trung, thành phố TH với mục đích tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân và nếu ai hỏi mua thì sẽ bán lẻ kiếm tiền để tiếp tục mua Heroine. Tại đây, T gặp và mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ được 01gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, T đã chia lẻ gói ma túy vừa mua được thành 02 gói và bán cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Đồng Quang 01 gói với giá 100.000 đồng. Gói Heroine còn lại T mang về khu vực căn nhà hoang thuộc tổ 05 phường Quang Vinh, thành phố TH sử dụng một phần, phần còn lại T cất giấu dưới hàng gạch của căn nhà hoang. Đến 08 giờ 30 phút ngày 10/4/2019,T bị tổ công tác của cơ quan Công an phát hiện yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra T còn khai nhận trước khi bị bắt T đã bán ma túy cho một người đàn ông không quen biết vào ngày 09/4/2019.

Lời khai trên của La Văn T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án : 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu T bên trong có chứa Heroine. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 404/CT - VKSTPTN, ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố La Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo La Văn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng : Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo .

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu T, theo đúng quy định, bên trong chứa Heroine.

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo La Văn T tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/4/2019 La Văn T đã có hành vi mua 0,197 gam Heroine của một nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ tại khu bến xe khách cũ thuộc phường Quang Trung, thành phố TH với giá 200.000 đồng, mục đích bán kiếm lời và để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy T chia ma túy ra làm 02 gói nhỏ, 01 gói T bán cho 01 người đàn ông không quen biết kiếm lời 100.000 đồng. Gói ma túy còn lại T mang về khu vực ngôi nhà hoang sử dụng một phần, phần còn lại T cất giấu dưới hàng gạch của nhà hoang. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/4/2019 thì bị Tổ công tác Công an phường Quang Vinh kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của nêu trên của La Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về sử dụng cho bản thân tới con đường phạm tội, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án; Có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân TP TH, tỉnh TH áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc: 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 04/01/2019 nhưng bị cáo vẫn tiếp tục tái nghiện ma túy. Do cần tiền để tiêu xài, bị cáo đã có hành vi mua ma túy mục đích để kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, vì vậy được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt thể hiện tính

khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 BLHS, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, bị cáo không có nơi cư trú ổn định. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS , Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định kí hiệu T.

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo khai bán ma túy cho đối tượng nghiện ma túy thu lời bất chính.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo La Văn T khai đã mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ và đã bán ma túy cho 01 đối tượng không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo La Văn T phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo La Văn T **30** (ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định kí hiệu T.

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 412 ngày 12/7/2019 tại Chi cục THADS thành phố TH, tỉnh TH)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND, Tỉnh, TP;*
- *Công an TPTN;*
- *THA phạt tù;*
- *Sở Tư pháp TN;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận: **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -**
VKSND, Tỉnh, TP; **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. TH **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TỈNH TH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TH, ngày 06 tháng 03 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi……. giờ…..ngày 06 tháng 03 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Lê Văn Ninh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST - HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Ngô Huy Duyên;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/07/1977

Nơi ĐKNKTT: Xóm Khánh Hòa, xã T Đức, TP TH, tỉnh TH

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Huy Duyên phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Ngô Huy Duyên: **18** (Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về các vấn đề khác:

** Về vật chứng của vụ án*: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu C (Bì niêm phong chứa chất ma túy)

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 107 ngày 10/01/2019 tại Chi cục THADS thành phố TH, tỉnh TH)

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 06 tháng 03 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên , phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự , người làm chứng , vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là : 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận : Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý , sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trưng Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B40 và 01 bó lưới sắt B40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoµng Quý Söu